

Số: 1249/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 16 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung,  
bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ về quy định việc quản lý, sử dụng tài sản hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 828/QĐ-BTC ngày 17/5/2019 của Bộ Tài chính về công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính; Quyết định số 1399/QĐ-BTC ngày 11/7/2022 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài chính doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;*

*Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 241/TTr-STC ngày 02/6/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính, gồm 04 thủ tục được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ (*sửa đổi, bổ sung 03 thủ; bãi bỏ 01 thủ tục*) trong lĩnh vực: quản lý công sản, tin học-thống kê, tài chính doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính.

*(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)*

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng tải nội dung Quyết định lên Trang văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh theo địa chỉ <http://qppl.vpubnd.quangnam.vn> để các cơ quan, đơn vị, địa phương truy cập, tải về triển khai thực hiện.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm:

- Hoàn chỉnh đầy đủ, chính xác nội dung cấu hình thủ tục hành chính, cập nhật lên Trang thông tin điện tử của Sở; đồng thời gửi về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông (kèm bản mềm đến địa chỉ email: [congpc2@quangnam.gov.vn](mailto:congpc2@quangnam.gov.vn) và [binhtt@quangnam.gov.vn](mailto:binhtt@quangnam.gov.vn)). Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam chậm nhất **03** ngày làm việc kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực để đăng tải công khai và niêm yết dữ liệu đúng theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, hoàn thiện quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (nếu có thay đổi) trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để thiết lập quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin Một cửa điện tử.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

- Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính có số thứ tự 1 phần I mục A khoản 1 và số thứ tự 12, 13 phần I mục A khoản 2 Phụ lục II ban hành theo Quyết định số 1659/QĐ-UBND ngày 18/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Bãi bỏ số thứ tự 1 phần 2 mục A khoản 2 Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 1659/QĐ-UBND ngày 18/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- VPCP (Cục KSTTHC);
- Bộ Tài chính;
- Ban Chỉ đạo CCHC&CĐS tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm QTI;
- CVP; PCVP- Lê Ngọc Quảng;
- Lưu: VT, KTTH, TTPVHCCQN, NCKS.

I:\Dropbox\CÔNG2023\QUYETDINH\TAICHINH\0806-QĐ công bo 241.docx

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hồ Quang Bửu**

**Phụ lục**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BỊ BÃI BỎ THUỘC PHẠM VI**  
**CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ TÀI CHÍNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số #sov/b/QĐ-UBND ngày #nbh/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam)

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Văn bản quy phạm pháp luật quy định việc sửa đổi, bổ sung TTHC	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
<b>I. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN</b>					
01	1.006221.000.00.00.H47	Giao quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ ngân sách cấp.			Số thứ tự 12, 13 Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 1659/QĐ-UBND ngày 18/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh: 1. Bãi bỏ nội dung tại cột: - Cơ quan (địa điểm) thực hiện: Sở Tài chính; Sở Ban, ngành thuộc tỉnh. - Các căn cứ pháp lý: + Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của HĐND tỉnh Quảng Nam về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Nam; + Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND ngày 18/9/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam về ban hành quy định về phân cấp quản lý, sử dụng và khai thác tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Nam; + Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 09/6/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về Quy định thẩm quyền quyết định xử lý tài sản trang bị khi kết thúc nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Nam.
02	1.006222.000.00.00.H47	Giao quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ ngân sách hỗ trợ.	Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về quy định việc quản lý, sử dụng tài sản hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước	Chủ tịch: UBND tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố	2. Sửa đổi, bổ sung nội dung tại cột: - Cơ quan (địa điểm) thực hiện: + Cơ quan được giao quản lý nhiệm vụ khoa học và

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Văn bản quy phạm pháp luật quy định việc sửa đổi, bổ sung TTHC	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
					<p>công nghệ;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;</li> <li>+ Chủ tịch UBND tỉnh;</li> <li>+ Người đứng đầu cơ quan, tổ chức (đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ do mình phê duyệt);</li> <li>+ Người có thẩm quyền quyết định giao quyền sở hữu quyền sử dụng tài sản tại Hợp đồng khoa học và công nghệ (áp dụng đối với trường hợp Giao quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ do ngân sách hỗ trợ).</li> <li>+ Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện;</li> </ul> <p>- Căn cứ pháp lý:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;</li> <li>+ Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2017 của Chính phủ quy định về việc quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước (gọi tắt Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2017 của Chính phủ);</li> <li>+ Quyết định số 828/QĐ-BTC ngày 17/5/2019 của Bộ Tài chính về công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;</li> <li>+ Thông tư số 05/2014/TT-BKHHCN ngày 10/4/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ về Ban hành “Mẫu hợp đồng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ” (gọi tắt Thông tư số 05/2014/TT-BKHHCN ngày 10/4/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ);</li> <li>+ Thông tư số 10/2019/TT-BTC ngày 20/02/2019 của Bộ Tài chính về hướng dẫn việc xác định tài sản là kết</li> </ul>

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Văn bản quy phạm pháp luật quy định việc sửa đổi, bổ sung TTHC	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
					quả của nhiệm vụ khoa học công nghệ sử dụng vốn nhà nước; + Thông tư số 02/2020/TT-BKHHCN ngày 10/8/2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ về hướng dẫn thi hành khoản 1 Điều 41 Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ về quy định việc quản lý, sử dụng tài sản hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước.
<b>II. LĨNH VỰC TIN HỌC-THỐNG KÊ</b>					
01	2.002206.000.00.00.H47	Thủ tục đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách	Quyết định số 336/QĐ-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính về công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tài chính.	Cấp tỉnh (Sở Tài chính) giải quyết.	Bãi bỏ tên: Lĩnh vực Quản lý ngân sách nhà nước tại số thứ tự 1, mục III của Phụ lục I, số thứ tự 1 (I), mục A, khoản 1, Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 1659/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh; thành: Lĩnh vực: Tin học – Thống kê.

**B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ**

<b>LĨNH VỰC TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP</b>					
01	1.007614.000.00.00.H47	Lập phương án giá tiêu thụ, mức trợ giá.	Số thứ tự 1, Mục B, Khoản 2, Phần I kèm theo Quyết định số 1399/QĐ-BTC ngày 11/7/2022 của Bộ Tài chính Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài chính doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính	UBND tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố	Bãi bỏ số thứ tự 2, mục IV, Phụ lục I; số thứ tự 1 (II), mục A, khoản 2 Phụ lục 2 ban hành kèm theo Quyết định số 1659/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh